

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Nam Định
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCĐS ngày /4/2022
của Trưởng Ban chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Nam Định)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Nam Định (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).
- Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ công tác).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

- Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.
- Ban chỉ đạo và thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác và thành viên Tổ công tác không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban chỉ đạo trong hoạt động của Ban chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
- Các thành viên Ban chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.
- Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 3. Các hình thức làm việc của Ban chỉ đạo

Ban Chỉ đạo và Tổ công tác có thể làm việc theo các hình thức như: Tổ chức phiên họp định kỳ, họp đột xuất, tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc lấy ý kiến, cho ý kiến bằng văn bản.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo.

Điều 5. Các Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban thường trực Ban chỉ đạo giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo. Khi Trưởng Ban chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban thường trực Ban chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban chỉ đạo

a) Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh;

b) Giúp Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và đơn vị mình nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra; yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến;

c) Thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo; Làm Tổ trưởng Tổ công tác và trực tiếp chỉ đạo Tổ công tác;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 6. Các thành viên Ban chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh của cơ quan, đơn vị mình được Bộ, ngành chủ quản và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cơ quan mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, tâm huyết tham gia Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ công tác giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác.

7. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Kế hoạch, chương trình hàng năm, giai đoạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ trong tâm chí tiết cụ thể

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Điều 7. Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo

1. Xây dựng, trình Trưởng Ban chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt

chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.

3. Giúp Ban chỉ đạo theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh tại các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh, báo cáo Phó Trưởng Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo; dự thảo các thông báo, biên bản họp của Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

6. Tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban chỉ đạo, thành viên Tổ công tác và các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo.

8. Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ.

9. Báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác.

10. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ công tác.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Các cuộc họp của Ban chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo có thể họp định kỳ theo quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ công tác họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ công tác.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Trưởng ban, thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan đang công tác.

2. Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Các Thành viên Ban chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ công tác được trưng tập các thành viên của Tổ công tác và huy động chuyên gia trong tỉnh và trong nước làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác

1. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Thông tin và Truyền thông quản lý kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong quan hệ công tác với Ban chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối

hợp với Tổ công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy chuyên đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc sở, ngành, địa phương mình phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyên đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban chỉ đạo.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh, vướng mắc xét thấy cần thiết cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, giao Tổ trưởng Tổ công tác trình Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định./.